SAO Y Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai
Cơ quan:
Thời gian ký: 10.04.2025 09:52:28 +07:00

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI
BAN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
*
Số: 45 BC/BCĐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đồng Nai, ngày 10 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tháng 3/2025

Kính gửi: Thường trực Tỉnh ủy

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Thực hiện Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 28/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tháng 3/2025 như sau:

I. Kết quả thực hiện

1. Nhiệm vụ: Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

1.1. Xác định cụ thể nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm

UBND tỉnh đã ban hành 03 văn bản[1] để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức nghiên cứu, xây dựng kế hoạch triển khai.

---

[1] - Công văn số 2835/UBND-KGVX ngày 20/3/2025: Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, đánh giá hiện trạng hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của ngành, địa phương và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của đơn vị, địa phương gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp trước ngày 25/3/2025.

Qua theo dõi việc thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành 01 văn bản[2] để đề nghị các sở, ban, ngành và UBND các địa phương đẩy nhanh việc triển khai xây dựng Kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện.

Tính đến thời điểm tháng 03/2025, các cơ quan, địa phương sau đã tổ chức xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai như sau:

- Đối với cấp ủy đảng: Huyện ủy Cẩm Mỹ.

- Đối với chính quyền cấp tỉnh: Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học, Công an tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đối với chính quyền địa phương: UBND huyện Xuân Lộc, UBND huyện Vĩnh Cửu.

- Đối với tổ chức chính trị xã hội: Tỉnh đoàn.

Các đơn vị còn lại chưa thực hiện báo cáo kết quả xây dựng Chương trình, Kế hoạch thực hiện triển khai.

1.2. Xác định kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm

Các đơn vị đã ban hành Kế hoạch triển khai được nêu tại mục 1.1, nội dung của kế hoạch đã đề cập việc thực hiện nhiệm vụ.

Theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao trách nhiệm cho Sở Nội vụ thực hiện triển khai Đề án đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Hiện nay chưa có báo cáo về kết quả bước đầu triển khai.

1.3. Bố trí phù hợp số lượng cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật trong cấp uỷ các cấp

Các đơn vị đã ban hành Kế hoạch triển khai được nêu tại mục 1.1, nội dung của kế hoạch đã đề cập việc thực hiện nhiệm vụ.

- Công văn số 2697/UBND-KGVX ngày 18/3/2025: Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ và giải pháp và dự toán kinh phí hàng năm, báo cáo UBND tỉnh để được bố trí kinh phí tương ứng 3% tổng chi ngân sách hàng năm.
- Công văn số 2593/UBND-KGVX ngày 17/3/2025: Chủ tịch UBND tỉnh giao các Sở, ngành, địa phương chủ động tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 57-NQ/TW.

[2] Văn bản số 295/SoKHCN-CN ngày 28/3/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về xây dựng Chương trình, Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 433-KH/TU và Kế hoạch số 92/KH-UBND, thời hạn trước ngày 03/4/2025 để tổng hợp.

1.4. Phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Theo Kế hoạch của các đơn vị đã ban hành tại mục 1.1, có sự lồng ghép giải pháp triển khai nhiệm vụ này trong các nội dung của kế hoạch.

1.5. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức, quyết tâm, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp, tạo niềm tin, khí thế mới trong xã hội

Theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch[3] xây dựng kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết 03/NQ-CP, Kế hoạch số 433-KH/TU theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, cụ thể hóa nội dung và có mục tiêu cụ thể; đồng thời giao Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai xây dựng chương trình chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội. Ngày 03/4/2025, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Kế hoạch số 1194/KH-SVHTTDL[4] triển khai tuyên truyền các nội dung về Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Ngày 21/3/2025, UBND tỉnh đã phối hợp Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Hội thảo khoa học về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai – Góc nhìn chuyên gia vào ngày 21/3/2025 với sự chủ trì của đồng chí Vũ Hải Quân, UV BCH Trung ương Đảng, Giám đốc Đại hội Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì, có sự tham dự của đồng chí Huỳnh Thành Đạt, UV BCH Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, đây là dịp để các đơn vị, địa phương trao đổi cùng với các nhà khoa học, các chuyên gia để triển khai hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số[5].

---

[3] Công văn số 2593/UBND-KGVX ngày 17/3/2025: Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW; giao Sở Khoa học và Công nghệ làm việc với các doanh nghiệp công nghệ; giao Ban Quản lý các Khu công nghiệp làm việc với các doanh nghiệp trong khu, giao Sở Giáo dục và Đào tạo làm việc với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước, giao Sở Tài chính làm việc với các doanh nghiệp nhỏ và vừa để tổ chức hội thảo tuyên truyền Nghị quyết số 57.

[4] Kế hoạch số 1194/KH-SVHTTDL ngày 03/4/2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 03/NQ-CP, Kế hoạch số 433-KH/TU và Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về "đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

[5] Công văn số 2593/UBND-KGVX ngày 17/3/2025: Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Đại học Quốc gia TPHCM tổ chức Hội thảo khoa học về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Theo Kế hoạch của các đơn vị đã ban hành tại mục 1.1, nội dung của kế hoạch đã đề cập việc thực hiện nhiệm vụ..

1.6. Xây dựng đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển đổi số; triển khai mô hình từ tỉnh về tận cơ sở; trong đó trú trọng mô hình "chuyên gia ảo" hoạt động trên môi trường mạng để người dân dễ tiếp cận

Theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện triển khai mô hình "chuyên gia ảo" hoạt động trên môi trường mạng để người dân dễ tiếp cận. Bước đầu, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức triển khai Hội nghị tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, từng bước mở rộng thêm các đối tượng tham gia[6].

1.7. Triển khai sâu rộng phong trào "học tập số", phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và Nhân dân.

Theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao các cơ quan, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào "học tập số" thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân.

Theo Kế hoạch của các đơn vị đã ban hành tại mục 1.1, nội dung của kế hoạch đã đề cập việc thực hiện nhiệm vụ.

Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục tuyên truyền, sử dụng nền tảng học trực tuyến (MOOCs)[7] để tổ chức các khóa học chuyên sâu về kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn. Đôn đốc cán bộ, học viên tham gia và hoàn thành các khóa bồi dưỡng tập huấn về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs), hướng tới phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào "học tập số".

1.8. Mở rộng đa dạng các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

---

[6] Ngày 29/3/2025, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Đại học Quốc gia TPHCM tổ chức Hội nghị phổ cập kiến thức và kỹ năng trí tuệ nhân tạo (AI) cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các Sở, ban, ngành và các địa phương trên địa bàn tỉnh, với sự tham gia của hơn 1500 công chức, viên chức bằng hình thức trực tuyến và trực tiếp phù hợp với tinh thần chỉ đạo của Trung ương yêu cầu triển khai Bình dân học vụ số.

[7] Văn bản số 207/SoKHCN-CN ngày 22/3/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ v/v đôn đốc cán bộ, học viên tham gia và hoàn thành các khóa bồi dưỡng tập huấn về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs)

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Nội vụ triển khai xây dựng chương trình, kế hoạch thi đua khen thưởng với đa dạng các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng đội ngũ trí thức, các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 83/2024/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 ban hành Quy định tổ chức xét tặng, tôn vinh danh hiệu "Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai", tôn vinh cho các cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến trong lao động, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học, học tập, chiến đấu hoặc có những việc làm, hành động góp phần xây dựng và phát triển địa phương và cộng đồng; tạo được uy tín và ảnh hưởng tốt trong xã hội, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2025, sẽ tổ chức xét tôn vinh cho các cá nhân.

1.9. Trân trọng từng phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức các giải thưởng có chất lượng, hàm lượng tri thức cao để kịp thời phát hiện nhân tố, sản phẩm, sáng chế đưa vào ứng dụng, phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND về việc ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trao tặng giải thưởng cho tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có thành tích xuất sắc trong các hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh xem xét khen thưởng cho 01 cá nhân[8] đạt giải ba trong Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2024 – 2025 trên cơ sở đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Nhiệm vụ: Triển khai thực hiện các chính sách, quy định pháp luật mới và đưa ra các chính sách hỗ trợ của tỉnh để tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

2.1. Rà soát và thực hiện đồng bộ, thống nhất các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư công, mua sắm công, mua sắm thường xuyên, ngân sách Nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế…

---

[8] Tờ trình số 14/TTr-SoKHCN ngày 01/4/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ v/v đề nghị UBND tỉnh khen thưởng cho cá nhân đạt giải ba trong cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia năm học 2024 – 2025 (Em Phan Hải Đăng – Lớp 11A2, trường PTTH Chuyên Lương Thế Vinh).

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Tư pháp tổ chức thực hiện. Hiện nay, các cơ quan chuyên môn tổ chức thực hiện rà soát như Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính.

UBND tỉnh tổ chức rà soát các quy định liên quan đến đầu tư công, mua sắm công,.. và đã có các văn bản[9] trao đổi với Bộ Khoa học và Công nghệ để xin ý kiến hướng dẫn thực hiện đảm bảo đúng theo quy định.

2.2. Cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thực hiện. Hiện tại, Sở Khoa học và Công nghệ đang tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiệnThông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước phù hợp với thực tiễn và đảm bảo tối ưu quá trình tổ chức triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2.3. Cải cách cơ chế quản lý tài chính trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đơn giản hoá tối đa các thủ tục hành chính

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Tài chính thực hiện. Hiện tại chưa tổ chức thực hiện.

2.4. Giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Hiện nay chưa thực hiện do chờ quy định từ các cơ quan trung ương.

2.5. Nghiên cứu đề xuất thí điểm Khu thương mại tự do (free trade zone - FTZ) cho Khu Công nghệ thông tin tập trung Long Thành (khu công nghiệp công nghệ số Long Thành) đối với công nghiệp bán dẫn, công nghiệp dữ liệu (dữ liệu có nguồn gốc từ nước ngoài) và theo lộ trình đối với các lĩnh vực khác nhằm tạo động lực phát triển mạnh mẽ, thu hút đầu tư cho các ngành, lĩnh vực đòi hỏi rất nhiều hàm lượng công nghệ cao

Hiện tại Tỉnh ủy đã có kiến nghị đối với Đoàn Kiểm tra 1912 để báo cáo Bộ Chính trị đề xuất thí điểm cho tỉnh. UBND tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thực hiện khi có cơ chế đặc thù từ trung ương.

---

[9] Văn bản số 3092/UBND-KGVX ngày 26/3/2025 của UBND tỉnh về việc xin ý kiến hướng dẫn thực hiện một số quy định về nhiệm vụ, dự án, hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

2.6. Hình thành các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số; các quỹ đầu tư của tỉnh để phát triển nguồn nhân lực, các tổ chức khoa học công nghệ

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Tài chính thực hiện.

UBND tỉnh đã có Văn bản số 3248/UBND-KGVX ngày 28/3/2025 về việc hướng dẫn cơ chế thành lập và hoạt động của Quỹ Đầu tư mạo hiểm, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của địa phương gửi Bộ Khoa học và Công nghệ. Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Tài chính để đề xuất thành lập Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ đảm bảo phù hợp với tình hình mới trên cơ sở Nghị quyết 193/2025/QH15 của Quốc hội.

2.7. Thu hút đầu tư và phát triển các Trung tâm nghiên cứu, Trường Đại học phục vụ cho các khu công nghiệp công nghệ số, khu đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao; liên kết đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Tài chính thực hiện. Hiện tại chưa tổ chức triển khai.

2.8. Có cơ chế, chính sách hỗ trợ, phát triển các tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ hoạt động hiệu quả

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Hiện tại chưa tổ chức triển khai.

2.9. Ngân sách chi cho nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ ưu tiên theo cơ chế quỹ, thông qua các quỹ phát triển khoa học và công nghệ

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Tài chính thực hiện. Hiện tại, Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Tài chính để đề xuất thành lập Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ đảm bảo phù hợp với tình hình mới trên cơ sở Nghị quyết 193/2025/QH15 của Quốc hội.

2.10. Cơ cấu lại nguồn ngân sách chi sự nghiệp khoa học và công nghệ và chuyển đổi số bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, lãng phí

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Tài chính thực hiện. Hiện tại, Sở Tài chính đã tổng hợp nhu cầu kinh phí triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW của các cơ quan, địa phương trên cơ sở tổng hợp, đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ gồm: Sở Khoa học và Công nghệ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Tỉnh đoàn, UBND huyện Định Quán, UBND huyện Thống Nhất, Ban Quản lý các Khu công

nghiệp, Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Báo Đồng Nai. Với tổng kinh phí: 2.176.390.000.000 đồng[10].

2.11. Đề ra các chính sách hỗ trợ của tỉnh để tạo lợi thế cạnh tranh, giải phóng các nguồn lực

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Tài chính thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

3. Nhiệm vụ: Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

3.1. Thu hút đầu tư có chọn lọc và phát triển công nghiệp công nghệ số bền vững trên địa bàn tỉnh với hạt nhân là Khu Công nghệ thông tin tập trung Long Thành

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Tài chính thực hiện. Hiện tại, Đề án Khu công nghệ thông tin tập trung Long Thành, UBND tỉnh giao các Sở, ngành và UBND huyện Long Thành tổ chức lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 và thành lập Tổ công tác triển khai Đề án Khu công nghệ thông tin tập trung Long Thành để theo dõi, đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Đề án đã được UBND tỉnh gửi Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định.

3.2. Thực hiện tốt cơ chế thử nghiệm chính sách nhằm thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ chiến lược

Hiện tại chưa thực hiện và UBND tỉnh chưa giao trách nhiệm cơ quan chủ trì thực hiện.

3.3. Bố trí ít nhất 15% ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học phục vụ nghiên cứu công nghệ chiến lược

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Tài chính thực hiện. Hiện tại chưa xác định công nghệ chiến lược của tỉnh, chưa định hướng trong việc tổ chức nghiên cứu trên địa bàn tỉnh.

3.4. Quy hoạch và phát triển hạ tầng năng lượng, nhất là năng lượng mới, năng lượng sạch và bảo đảm an ninh năng lượng cho các Khu công nghiệp, Khu công nghệ thông tin tập trung, Khu đổi mới sáng tạo…

---

[10] Công văn số 256/SoKHCN-KHTC ngày 26/3/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ v/v báo cáo tổng hợp nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Công Thương thực hiện. Hiện tại Sở Công Thương đã đề cập nhiệm vụ và giải pháp thực hiện theo Kế hoạch triển khai của Sở.

3.5. Quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước của địa phương để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

3.6. Thu hút đầu tư, phát triển hệ sinh thái công nghiệp công nghệ số với các công nghệ chiến lược của tỉnh tập trung tại Khu Công nghệ thông tin tập trung Long Thành và nối dài, mở rộng tại khu đổi mới sáng tạo cùng với các vệ tinh là các Khu công nghệ cao, Khu công nghiệp. Lấy công nghiệp dữ liệu và công nghiệp bán dẫn là 2 mũi nhọn trong hệ sinh thái công nghệ số tỉnh

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Tài chính thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

3.7. Có cơ chế chính sách hỗ trợ, ưu đãi của tỉnh và thực hiện thu hút đầu tư phát triển hệ thống các Trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, các phòng thí nghiệm phục vụ cho hệ sinh thái công nghiệp công nghệ số tỉnh

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Tài chính thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

3.8. Đẩy mạnh đầu tư, phát triển kinh tế số để làm đòn bẩy và duy trì tăng trưởng kinh tế 2 con số. Trong đó, kinh tế số các ngành, lĩnh vực phải phát triển nhanh tiến tới chiếm 70% tỷ trọng kinh tế số; quản trị số phải chú trọng triển khai các nền tảng số dùng chung đảm bảo hiệu quả, tối ưu nguồn lực

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số. Hiện tại chưa thực hiện.

3.9. Triển khai trạm phân phối cáp quang quốc tế (Point of Presence – PoP) cho Khu Công nghệ thông tin tập trung Long Thành kết nối với trạm cập bờ cáp quang biển quốc tế (Cable Landing Station – CLS) Vũng Tàu để phục vụ cho các Trung tâm dữ liệu siêu lớn (Datacenter hyperscale) và hình thành siêu xa lộ Internet cung cấp đường truyền Internet quốc tế tốc độ cao.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện do chưa hình thành Khu Công nghệ thông tin tập trung Long Thành.

3.10.Triển khai hạ tầng Internet băng thông rộng tốc độ cao từ 1 Gbps trở lên cho người sử dụng cuối, ưu tiên cho các khu đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao, khu/cụm công nghiệp, cơ sở giáo dục, y tế, khu logistics, thương mại dịch vụ, du lịch, khu đô thị

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức triển khai kế hoạch và đã có văn bản đề nghị các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tập trung đầu tư, hạ tầng viễn thông, ưu tiên đầu tư phát triển Internet băng thông rộng tốc độ cao từ 1 Gbps trở lên cho các khu đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao, khu/cụm công nghiệp, cơ sở giáo dục, y tế, khu logistics, thương mại dịch vụ, du lịch, khu đô thị.

3.11. Phủ sóng thông tin di động thế hệ 5G toàn tỉnh và các thế hệ tiếp theo

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức triển khai kế hoạch và đã có văn bản đề nghị các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tập trung đầu tư phát triển hạ tầng viễn thông đặc biệt là việc phát triển trạm BTS thế hệ mới 5G và các thế hệ tiếp theo để phủ sóng băng thông rộng di động đến 100% thôn, ấp, khu phố trên toàn tỉnh[11] góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết 03/NQ-CP của Chính phủ.

3.12. Triển khai hạ tầng IoT từ tỉnh đến xã; xây dựng đô thị thông minh ở các khu vực có đủ điều kiện

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Sở Khoa học và Công nghệ đã đề xuất[12] UBND tỉnh về việc triển khai thí điểm Hệ thống giao thông thông minh ITS trên nền tảng Tổng Công ty Công nghệ - Viễn thông toàn cầu (Gtel), UBND tỉnh đã có Văn bản số 3391/UBND-KGVX ngày 01/4/2025 về việc chủ trương triển khai thí điểm Hệ thống giám sát giao thông Gtel.

3.13. Phát triển ngành công nghiệp bán dẫn, ưu tiên các lĩnh vực như: thiết kế, đóng gói, kiểm thử sản phẩm bán dẫn; cảm biến, thiết bị IoT với công nghệ MEMS (Micro-Electro-Mechanical Systems).

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ triển khai Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 26/02/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển

---

[11] Văn bản số 225/SoKHCN-QLCL ngày 24/3/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc tăng cường, đầu tư hoàn thiện hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh.

[12] Văn bản số 297/SoKHCN-CN ngày 28/3/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ.

công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn 2050 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Đoàn tham dự Hội thảo về công nghệ bán dẫn do Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh tổ chức, đây là dịp để nắm bắt rõ hơn quá trình triển khai công nghệ bán dẫn tại các quốc gia cũng như sự phát triển của công nghệ bán dẫn hiện nay, từ đó định hướng cho tỉnh trong thời gian tới về công nghiệp bán dẫn, đáp ứng theo Kế hoạch của tỉnh.

Trong khuôn khổ Chương trình hợp tác với các Trường Đại học trong và ngoài nước, Sở Khoa học và Công nghệ đang làm việc với Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh để hướng tới việc nghiên cứu, thực hiện nhiệm vụ đào tạo về vi mạch bán dẫn; đóng gói và kiểm thử cho đội ngũ giảng viên của trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

3.14. Ưu tiên thu hút đầu tư các doanh nghiệp thiết kế bán dẫn fabless, doanh nghiệp sản xuất chip chuyên dụng MEMS, chip IoT vào Khu Công nghệ thông tin tập trung Long Thành, Khu công nghệ cao, Khu đổi mới sáng tạo và các khu công nghiệp khác trên địa bàn tỉnh

Hiện tại chưa thực hiện.

3.15.Thu hút đầu tư phát triển hạ tầng trung tâm dữ liệu xanh và điện toán đám mây làm cơ sở để phát triển ngành công nghiệp dữ liệu và trí tuệ nhân tạo

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

4. Nhiệm vụ: Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

4.1. Triển khai Đề án phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Trong khuôn khổ Chương trình hợp tác với các Trường Đại học trong và ngoài nước, Sở Khoa học và Công nghệ đang làm việc với Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh để hướng tới việc nghiên cứu, thực hiện nhiệm vụ đào tạo về vi mạch bán dẫn; đóng gói và kiểm thử cho đội ngũ giảng viên của trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

4.2. Có các chương trình, đề án, lộ trình phát triển nguồn nhân lực kịp thời đáp ứng nhu cầu cho hệ sinh thái công nghiệp công nghệ số tỉnh

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

4.3. Xây dựng hệ sinh thái nghiên cứu và phát triển (R&D) khoa học công nghệ của tỉnh trên cơ sở mô hình liên kết 4 nhà gồm chính quyền tỉnh, doanh nghiệp ngành công nghiệp, các cơ sở giáo dục và các tổ chức R&D.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

4.4. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực sau đại học (Thạc sỹ, Tiến sỹ) để tự chủ về công nghệ.

Hiện tại chưa có kế hoạch thực hiện.

4.5. Đào tạo nguồn nhân lực theo nhu cầu của doanh nghiệp ngành công nghiệp kết hợp với đảm bảo đầu ra tại các doanh nghiệp.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

4.6. Đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông qua các quỹ đầu tư của tỉnh và các quỹ R&D của các doanh nghiệp, các tổ chức R&D và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

4.7. Tăng cường đầu tư, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

4.8. Có cơ chế, chính sách hấp dẫn về học bổng và học phí để thu hút học sinh, sinh viên giỏi theo học các lĩnh vực toán học, vật lý, sinh học, hóa học, kỹ thuật và công nghệ then chốt, nhất là ở các trình độ sau đại học; xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo tài năng trên các lĩnh vực

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

4.9. Ban hành cơ chế đặc thù thu hút người có trình độ cao về Đồng Nai làm việc, sinh sống.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Nội vụ thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

4.10. Xây dựng, kết nối và phát triển mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài tỉnh

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

4.11. Phát triển đội ngũ giảng viên, các nhà khoa học đủ năng lực, trình độ đáp ứng việc giảng dạy lĩnh vực khoa học cơ bản, công nghệ chip bán dẫn, vi mạch, kỹ thuật và công nghệ then chốt.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

4.12. Đẩy mạnh hợp tác với các đại học uy tín trong và ngoài nước; hiện đại hóa phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhất là trí tuệ nhân tạo.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện.

Tổ chức làm việc giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Trường Chính trị tỉnh, Trường đại học Lạc Hồng để trao đổi hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo góp phần từng bước cụ thể hóa các mục tiêu của Kế hoạch số 433-KH/TU và Kế hoạch số 92/KH-UBND.

Trường đại học Lạc Hồng đã ký kết hợp tác chiến lược với Trường đại học Bang Arizona (Mỹ) vào ngày 12/3/2025, việc ký kết sẽ đem lại nâng cao năng lực giảng dạy, đào tạo nguồn nhân lực cho tỉnh.

4.13. Xây dựng nền tảng giáo dục, đào tạo trực tuyến, mô hình giáo dục đại học số, nâng cao năng lực số trong xã hội

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

4.14. Chú trọng triển khai các nền tảng số dùng chung trong giáo dục và đào tạo.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

5. Nhiệm vụ: Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

5.1. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh tiến tới lãnh đạo, điều hành hoàn toàn trên môi trường số.

Hiện tại chưa có thông tin về kết quả[13] triển khai đối với Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng theo Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Chấp hành Trung ương thông qua Văn phòng Tỉnh ủy.

5.2. Triển khai số hóa và xây dựng kho dữ liệu để làm cơ sở xây dựng trung tâm giám sát, điều hành thông minh tập trung của Đảng bộ tỉnh.

Hiện tại chưa có thông tin về kết quả triển khai đối với Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng theo Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Chấp hành Trung ương thông qua Văn phòng Tỉnh ủy.

5.3. Thực hiện quản lý Nhà nước hoàn toàn trên môi trường số

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao các cơ quan, địa phương tổ chức thực hiện.

Để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành thông suốt, đáp ứng yêu cầu trong thời gian tới, đảm bảo kết nối giữa 02 cấp chính quyền và sẵn sàng nền tảng khi sáp nhập tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng phương án và đặc tả một nền tảng thống nhất của tỉnh, kết nối đồng bộ từ Hệ thống giải quyết Thủ tục hành chính, Phần mềm Quản lý văn bản, Hệ thống quản lý tài liệu điện tử đảm bảo việc giải quyết công việc hoàn toàn trên môi trường số, trước hết là nâng cấp hoàn thiện Phần mềm Quản lý văn bản và hiện đang thử nghiệm trong phạm vi tại Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ. Đồng thời, Sở Khoa học và Công nghệ đang phối hợp với VNPT Đồng Nai triển khai thí điểm ứng dụng chữ ký số cho công chức, viên chức của Sở để sử dụng ký số trên phần mềm quản lý văn bản và trên các nền tảng giao dịch điện tử khác, tiến tới triển khai cho toàn thể công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

Đã hoàn thành thủ tục đầu tư Hệ thống họp trực tuyến của tỉnh và đưa vào vận hành trong tháng 03/2025 nhằm giúp việc tổ chức các cuộc họp từ xa với cơ quan Trung ương, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại.

Thực hiện quản lý khai thác, vận hành Trục liên thông tỉnh Đồng Nai phục vụ kết nối, chia sẻ các ứng dụng dùng chung của tỉnh: phần mềm một cửa điện tử, cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công các Bộ, ngành; phần mềm quản lý văn bản của các đơn vị, địa phương; CSDL chuyên ngành của các đơn vị trên địa bàn tỉnh. Hiện tại, Sở Khoa học và Công nghệ

---

[13] Văn bản số 233/SoKHCN-CN ngày 24/3/2025 và Văn bản số 317/SoKHCN-CN ngày 31/3/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về phối hợp hỗ trợ thông tin kết quả thực hiện Đề án theo Quyết định số 204-QĐ/TW gửi Văn phòng Tỉnh ủy hỗ trợ.

đang thực hiện thủ tục thuê dịch vụ công nghệ thông tin, dự kiến hoàn thành trong tháng 04/2025.

5.4. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh dữ liệu xuyên suốt trong quá trình chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Công an tỉnh tổ chức thực hiện. Hiện đang duy trì tổ chức triển khai thực hiện.

5.5. Chính quyền số hướng tới chủ động phục vụ người dân, doanh nghiệp, tổ chức hoàn toàn trên môi trường số; thực hiện cung cấp dịch vụ công phi địa giới, toàn trình, cá nhân hóa và dựa vào dữ liệu

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan và địa phương phối hợp thực hiện.

Hiện tại Sở Khoa học và Công nghệ thí điểm triển khai chữ ký số cho công chức, viên chức của Sở để thực hiện các dịch vụ, từ đó mở rộng ra triển khai trên địa bàn tỉnh.

5.6. Có chính sách đặc thù để thu hút, tuyển dụng, giữ chân nhân lực về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số làm việc trong các cơ quan của hệ thống chính trị

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Nội vụ thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

5.7. Đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo trong các cơ quan trong hệ thống chính trị để cải cách thủ tục hành chính, tối ưu hóa quy trình, cải cách phương thức quản lý, tăng năng suất và hiệu quả.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Văn phòng UBND tỉnh thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

5.8. Xây dựng kho dữ liệu dùng chung và cổng dữ liệu mở của tỉnh làm cơ sở để xây dựng trung tâm giám sát, điều hành thông minh tập trung của tỉnh có ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Mỗi cơ quan, đơn vị phải đảm bảo bộ dữ liệu của mình "đúng, đủ, sạch, sống"

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, các cơ quan và địa phương thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

5.9. Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh kết nối với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

5.10. Ưu tiên triển khai các nền tảng số dùng chung cho các cơ quan; nền tảng số an toàn phục vụ người dân, doanh nghiệp, tổ chức

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện.

Thực hiện quản lý khai thác, vận hành Trục liên thông tỉnh Đồng Nai phục vụ kết nối, chia sẻ các ứng dụng dùng chung của tỉnh: phần mềm một cửa điện tử, cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công các Bộ, ngành; phần mềm quản lý văn bản của các đơn vị, địa phương; cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các đơn vị trên địa bàn tỉnh. Hiện tại, Sở Khoa học và Công nghệ đang thực hiện thủ tục thuê dịch vụ công nghệ thông tin, dự kiến hoàn thành trong tháng 04/2025.

5.11. Đầu tư, triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo hẹp (Artificial Narrow Intelligence – ANI) phục vụ các nhiệm vụ quản lý Nhà nước

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao các cơ quan, địa phương thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

5.12. Triển khai nhanh, hiệu quả dự án đầu tư Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đồng Nai hiện đại, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giai đoạn 2023-2028

Triển khai Dự án nâng cấp hạ tầng Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh giai đoạn mới nhằm phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số, chính quyền số. Hiện Dự án đang trong giai đoạn thiết kế chi tiết chuẩn bị kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự kiến trong năm 2025 sẽ hoàn tất việc thực hiện các gói thầu chính của dự án. Đối với việc sửa chữa trụ sở cho Trung tâm tích hợp dữ liệu đã lựa chọn được nhà thầu thi công và đang tiến hành thi công, dự kiến trong tháng 7/2025 sẽ hoàn thành việc thi công sửa chữa.

5.13. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên nền tảng số và không gian mạng; an ninh, an toàn dữ liệu hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và chủ quyền an ninh dữ liệu quốc gia.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Công an tỉnh thực hiện. Hiện đang tiếp tục duy trì thực hiện.

6. Nhiệm vụ: Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

6.1. Thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ trong nước và FDI tham gia vào hệ sinh thái nghiên cứu và phát triển (R&D) khoa học công

nghệ của tỉnh theo mô hình liên kết 4 nhà. Trong đó, các tổ chức R&D sẽ hợp tác và chuyển giao công nghệ mới với các doanh nghiệp

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

6.2. Có các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Hiện Sở Khoa học và Công nghệ đang rà soát các Nghị quyết hỗ trợ doanh nghiệp đã được HĐND tỉnh ban bành trong thời gian qua trong lĩnh vực công nghệ để đảm bảo phù hợp với tình hình mới.

6.3. Có chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thu hút đầu tư các doanh nghiệp hàng đầu thế giới đối với ngành công nghiệp bán dẫn và công nghiệp dữ liệu.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Tài chính thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

6.4. Hình thành các vườn ươm doanh nghiệp công nghiệp công nghệ số trong các Khu công nghệ thông tin tập trung, Khu đổi mới sáng tạo và Khu công nghệ cao.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

6.5. Có cơ chế, chính sách hỗ trợ thu hút các doanh nghiệp công nghệ phát triển hạ tầng số.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

6.6. Có cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

6.7. Có cơ chế ưu đãi về đất đai, tín dụng, thuế trong nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, phát triển, sản xuất sản phẩm, dịch vụ công nghệ số.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Tài chính thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

6.8. Đẩy mạnh tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao các cơ quan, địa phương thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

6.9. Đẩy mạnh kinh tế số các ngành, lĩnh vực; sản xuất thông minh trong các ngành, lĩnh vực: công nghiệp, nông nghiệp, thương mại, giáo dục, y tế, giao thông, logistics.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Xây dựng thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

7. Nhiệm vụ: Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

7.1. Đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các địa phương, quốc gia có trình độ khoa học và công nghệ, chuyển đổi số phát triển, nhất là đối với công nghiệp công nghệ chiến lược của tỉnh.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh thực hiện. Hiện tại chưa thực hiện.

7.2. Có chính sách mua, chuyển giao công nghệ tiên tiến phù hợp với điều kiện của tỉnh.

Nhiệm vụ được cụ thể hóa theo Kế hoạch số 92/KH-UBND của UBND tỉnh, giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Hiện Sở Khoa học và Công nghệ đang rà soát các Nghị quyết hỗ trợ doanh nghiệp đã được HĐND tỉnh ban bành trong thời gian qua trong lĩnh vực công nghệ để đảm bảo phù hợp với tình hình mới

II. Đánh giá kết quả và đề xuất, kiến nghị

Trên cơ sở các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và qua kết quả thực hiện các chỉ đạo trong tháng 3/2025 của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị xã hội, Ban Chỉ đạo tiến hành đánh giá kết quả thực hiện theo khung nhiệm vụ của Kế hoạch số 433-KH/TU và các nhiệm vụ tương ứng được phân công cho các cơ quan, địa phương theo khung nhiệm vụ của Kế hoạch số 92/KH-UBND. Qua kết quả đánh giá cho thấy một số đơn vị, địa phương mới bắt đầu tiếp cận nhiệm vụ của Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch số 433-KH/TU do đó còn lúng túng, chưa định hướng rõ nhiệm vụ, nội dung, lộ trình

triển khai và người đứng đầu các đơn vị, địa phương chưa thật sự quyết liệt nên chậm triển khai trong việc đánh giá hiện trạng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để làm cơ sở triển khai xây dựng chương trình, kế hoạch kịp thời, từ đó dẫn đến có nguy cơ không hoàn thành mục tiêu chung của Nghị quyết của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Tỉnh ủy. Bên cạnh đó, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (theo Quyết định số 2151-QĐ/TU) còn bị động trong quá trình tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan đảng liên quan tới Nghị quyết số 57-NQ/TW cũng như thiếu các thông tin về quá trình triển khai Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng theo Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban Chấp hành Trung ương để tổng hợp chung kết quả thực hiện do đó gặp nhiều khó khăn trong quá trình theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện.

Từ kết quả đánh giá trên, Ban Chỉ đạo đề xuất, kiến nghị Thường trực Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo một số nội dung sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội nghiêm túc xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai Nghị quyết số 57-NQ/ triển khai thực hiện và quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về "đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 433-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với trách nhiệm được giao trong Kế hoạch của Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh và chức năng, nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị, địa phương. Trong đó, cần có giải pháp tập trung chỉ đạo từ người đứng đầu các đơn vị, địa phương để đảm bảo mục tiêu đã đề ra.

2. Tổ chức chỉ đạo rà soát các nhiệm vụ của Kế hoạch số 433-KH/TU phù hợp với Khung kế hoạch hành động của Tỉnh ủy/Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và kiện toàn Ban Chỉ đạo của tỉnh theo yêu cầu tại Văn bản số 01-CV/BCĐTW ngày 25/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc xây dựng Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị tại địa phương. Theo đó, cần có sự đảm bảo tính phù hợp về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo giữa mô hình của Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo địa phương.

3. Giao trách nhiệm cho các cơ quan trong việc triển khai Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số".

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh trong tháng 3/2025./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy – Trưởng BCĐ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- BCH Đảng bộ tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên BCĐ;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu: VT, KGVX.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Võ Tấn Đức